

CẤU TRÚC ĐỀ THI GIỮA HKI LỚP 10

(Introduction - Unit 1 – Unit 2)

I. MULTIPLE CHOICES (7 điểm / 35 câu)

1. PHONETICS (4 câu)

- 2 Stress
- 2 Pronunciation (-ed , /i:/ /i/ /æ/ /e/ /u:/ /u/ và trang 9,17 Đc)

2. VOCABULARY (14 câu)

- 2 Synonyms
- 2 Antonyms
- 6 Vocabulary (*feelings, landscapes: features and adjectives, outdoor activities, cụm từ trang 11,20 đc*)
- 2 Preposition
- 1 Word form
- 1 Adjectives ending with -ed/ -ing

3. SPEAKING (2 câu)

4. GRAMMAR (5 câu)

- 5 Tenses (*present simple, present cont, past simple, past cont*)

5. READING (10 câu)

- Gap Filling
- Comprehensive

II. WRITING (3 điểm)

- Gap filling: 4 Tenses (1đ) (4c-có câu 2 vế)
- Make question for the underlined word (1đ) 2c
- Transforming: HTHT → QKD (*The last time/S last*) (1đ) 2c